

FINAL PROTECTION FROM ABUSE ORDER <input type="checkbox"/> Extended Order <input type="checkbox"/> Amended Order	IN THE COURT OF COMMON PLEAS OF PHILADELPHIA COUNTY, PENNSYLVANIA NO.
--	---

PLAINTIFF

First	Middle	Last	Plaintiff's DOB

Name(s) of all protected persons, including minor child/ren and DOB:

v.

DEFENDANT

First	Middle	Last	Suffix

Defendant's address:

CAUTION:

- Weapon Involved**
- Weapon Present on Property**
- Weapon Ordered Relinquished**

DEFENDANT IDENTIFIERS			
DOB		HEIGHT	
SEX		WEIGHT	
RACE		EYES	
HAIR			
SSN			
DRIVER'S LICENSE #			
EXP DATE		STATE	

The Court Hereby Finds: That it has jurisdiction over the parties and subject matter, and the Defendant has been provided with reasonable notice and opportunity to be heard.

The Court Hereby Orders:

- Defendant shall not abuse, harass, stalk or threaten any of the above persons in any place where they might be found.
- Except as provided in paragraph 5 of this order, Defendant shall not contact Plaintiff, or any other person protected under this order, by telephone or by any other means, including through third persons.
- Additional findings of this order are set forth below.

Order Effective Date _____ **Order Expiration Date** _____

NOTICE TO THE DEFENDANT

VIOLATION OF THIS ORDER MAY RESULT IN YOUR ARREST ON THE CHARGE OF INDIRECT CRIMINAL CONTEMPT WHICH IS PUNISHABLE BY A FINE OF UP TO \$1000 AND/OR A JAIL SENTENCE OF UP TO SIX MONTHS. 23 Pa. C.S.A. § 6114. VIOLATION MAY ALSO SUBJECT YOU TO PROSECUTION AND CRIMINAL PENALTIES UNDER THE PENNSYLVANIA CRIMES CODE. A VIOLATION OF THIS ORDER MAY RESULT IN THE REVOCATION OF THE SAFEKEEPING PERMIT, WHICH WILL REQUIRE THE IMMEDIATE RELINQUISHMENT OF YOUR FIREARMS, OTHER WEAPONS AND AMMUNITION TO THE SHERIFF. PLAINTIFF'S CONSENT TO CONTACT BY DEFENDANT SHALL NOT INVALIDATE THIS ORDER WHICH CAN ONLY BE MODIFIED THROUGH THE FILING OF APPROPRIATE COURT PAPERS FOR THAT PURPOSE AND BY FURTHER ORDER OF COURT. 23 Pa. C.S.A. §6108.

THIS ORDER IS ENFORCEABLE IN ALL FIFTY (50) STATES, THE DISTRICT OF COLUMBIA, TRIBAL LANDS, U.S. TERRITORIES AND THE COMMONWEALTH OF PUERTO RICO UNDER THE VIOLENCE AGAINST WOMEN ACT, 18 U.S.C. §2265. IF YOU TRAVEL OUTSIDE OF THE STATE AND INTENTIONALLY VIOLATE THIS ORDER YOU MAY BE SUBJECT TO FEDERAL CRIMINAL PROCEEDINGS UNDER THAT ACT. 18 U.S.C. §§2261-2262. IF YOU POSSESS A FIREARM OR ANY AMMUNITION WHILE THIS ORDER IS IN EFFECT, YOU MAY BE CHARGED WITH A FEDERAL OFFENSE EVEN IF THIS PENNSYLVANIA ORDER DOES NOT EXPRESSLY PROHIBIT YOU FROM POSSESSING FIREARMS OR AMMUNITION. 18 U.S.C. §922(g)(8).

LỆNH BẢO VỆ TỐI HẬU CHỐNG LẠM DỤNG <input type="checkbox"/> Lệnh Mở rộng <input type="checkbox"/> Lệnh Sửa đổi	TẠI TOÀ XÉT XỬ RỘNG QUYỀN HẠT PHILADELPHIA, PENNSYLVANIA SỐ:
--	---

NGUYÊN ĐƠN

--	--	--	--

Tên Tên đệm Họ Ngày sinh của nguyên đơn
Tên của tất cả những người cần bảo vệ, kể cả trẻ em nhỏ và ngày sinh:

Đối Tụng

BỊ ĐƠN

Tên	Tên đệm	Họ	Hậu tố

Địa chỉ của bị đơn:

DỮ LIỆU CĂN CƯỚC CỦA BỊ ĐƠN			
NGÀY SINH		CAO	
GIỚI TÍNH		CÂN NẶNG	
CHUNG TỘC		MAU MẮT	
MAU TÓC			
SỐ AN SINH XÃ HỘI			
SỐ BẰNG LÁI XE			
NGÀY HẾT HẠN		TIÊU BANG	

CẢNH BÁO:

- Có Vũ khí
- Có Vũ khí trong Nhà
- Đã có Lệnh Từ bỏ Vũ khí

Nay Tòa Nhận thấy: Rằng tòa có thẩm quyền xét xử đối với các bên và vụ việc này, và Bị đơn đã được thông báo một cách hợp lý và có cơ hội đưa ra lời chứng.

Nay Tòa Lệnh rằng:

- Bị đơn sẽ không lạm hành, quấy rối, rình rập hoặc dọa dẫm bất kỳ ai trong số những người nêu trên ở bất kỳ nơi nào mà họ đến.
- Ngoài những gì được nhắc đến trong mục 5 của Lệnh này, Bị đơn sẽ không được liên hệ với Nguyên đơn, hoặc bất kỳ ai khác đã được lệnh này bảo vệ, bằng điện thoại hoặc bất kỳ phương tiện nào khác, kể cả thông qua những người thứ ba.
- Các phán quyết bổ sung của lệnh này được trình bày dưới đây.

Ngày Lệnh có Hiệu lực _____ Ngày Lệnh Hết Hiệu lực _____

THÔNG BÁO CHO BỊ CÁO

VI PHẠM LỆNH NÀY CÓ THỂ KHIẾN QUÝ VỊ BỊ BẮT VÌ TỘI KHINH MẠT HÌNH SỰ GIÁN TIẾP, ĐỒNG THỜI TIỀN PHẠT CÓ THỂ TỚI \$1000 VÀ/HOẶC BỊ TÙ TỚI 6 THÁNG. 23 Pa. C.S.A. §6114. VIỆC VI PHẠM CŨNG CÓ THỂ KHIẾN QUÝ VỊ BỊ TRUY TỐ VÀ XỬ PHẠT HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ PENNSYLVANIA. VI PHẠM LỆNH NÀY CÓ THỂ DẪN ĐẾN VIỆC THU HỒI GIẤY PHÉP CẤT GIỮ AN TOÀN, VÀ KHI ĐÓ QUÝ VỊ SẼ PHẢI LẬP TỨC NỘP CHO CẢNH SÁT TRƯỞNG SÚNG VÀ CÁC VŨ KHÍ VÀ ĐẠN ĐƯỢC KHÁC. VIỆC NGUYÊN ĐƠN CHẤP NHẬN CHO BỊ ĐƠN LIÊN HỆ KHÔNG LÀM CHO LỆNH NÀY MẤT HIỆU LỰC. LỆNH NÀY CHỈ CÓ THỂ ĐƯỢC THAY ĐỔI BẰNG CÁCH ĐIỀN CÁC GIẤY TỜ TÒA ÁN THÍCH HỢP NHÂM MỤC ĐÍCH ĐÓ VÀ BẰNG MỘT LỆNH KHÁC CỦA TÒA, 23 Pa. C.S.A. §6108.

LỆNH NÀY BUỘC PHẢI THI HÀNH TRONG TẤT CẢ NĂM MƯƠI (50) TIÊU BANG, QUẬN COLUMBIA, ĐẤT ĐAI BỘ TỘC, CÁC LÃNH THỔ HỢP CHUNG QUỐC VÀ QUỐC ĐẢO PUERTO RICO THEO LUẬT BẢO HÀNH PHỤ NỮ, 18 U.S.C. §2265. NẾU QUÝ VỊ ĐI RA NGOÀI TIÊU BANG VÀ CÓ TÌNH VI PHẠM LỆNH NÀY THÌ QUÝ VỊ CÓ THỂ BỊ TÒA HÌNH SỰ LIÊN BANG TRUY TỐ THEO ĐIỀU LUẬT ĐÓ. 18 U.S.C. §§ 2261-2262. NẾU QUÝ VỊ TÀNG TRỪ SÚNG HOẶC BẤT KỶ VŨ KHÍ NÀO KHÁC TRONG KHI LỆNH NÀY VẪN ĐANG CÓ HIỆU LỰC THÌ QUÝ VỊ CÓ THỂ BỊ BUỘC TỘI PHẠM LUẬT LIÊN BANG NGAY CẢ KHI LỆNH TÒA PENNSYLVANIA NÀY KHÔNG NÓI RÕ LÀ CẤM QUÝ VỊ TÀNG TRỪ SÚNG HOẶC ĐẠN DƯỢC. 18 U.S.C. §922 (g)(8).

FINAL PROTECTION FROM ABUSE ORDER
LỆNH BẢO VỆ TỐI HẬU CHỐNG LẠM DỤNG

CHECK ALL THAT APPLY

Plaintiff or Protected Person(s) is/are:

- spouse or former spouse of Defendant
- parent of a child with Defendant
- current or former sexual or intimate partner with Defendant
- child of Plaintiff
- child of Defendant
- family member related by blood (consanguinity) to Defendant
- family member related by marriage or affinity to Defendant
- sibling (person who shares parenthood) of Defendant

Defendant was served, in accordance with Pa. R.C.P. 1930.4 and provided notice of the time, date and location of the hearing scheduled in this manner.

AND NOW, this ____ day of _____, 20 ____, the court having jurisdiction over the parties and the subject matter, it is ORDERED, ADJUDGED AND DECREED as follows:

- By Agreement
- By Agreement without Admission
- After Hearing at which defendant did not appear
- After a hearing and decision by the Court
- By Default
- Pursuant to MC (Municipal Court) Trial
- Pursuant to Petition for Contempt filed _____
- Pursuant to Petition to Extend/Modify filed _____

Without regard as to how this order was entered, this is a final order of court subject to full enforcement pursuant to the Protection From Abuse Act.

Plaintiff's request for final protection order is granted.

[] 1. Defendant shall not abuse, stalk, harass, threaten or attempt to use physical force that would reasonably be expected to cause bodily injury to Plaintiff or any other protected person in any place where they might be found.

[] 2. Defendant is completely evicted and excluded from the residence at

(Non-confidential address from which Defendant is excluded)

ĐÁNH DẤU VÀO TẤT CẢ CÁC Ô THÍCH HỢP

Nguyên Đơn hay (Những) Người Được Bảo Vệ là:

- người phối ngẫu hoặc người phối ngẫu trước của Bị Đơn
- cha/mẹ của người con chung với Bị Đơn
- bạn tình hoặc người yêu sống chung với Bị Đơn hiện tại hoặc trước đây
- con của Nguyên Đơn
- con của Bị Đơn
- người trong gia đình có liên hệ huyết thống với Bị Đơn
- người trong gia đình có liên hệ qua hôn nhân hoặc quan hệ thân thích theo họ nhà vợ/chồng với Bị Đơn
- anh chị em (cùng cha mẹ) của Bị Đơn

Bị đơn đã được đáp ứng chiếu theo đạo luật Pa. R.C.P. (Các Quy định về Thủ tục Tố tụng Dân sự của Tiểu bang Pennsylvania) 1930.4 và được thông báo về ngày giờ và địa điểm dự định tổ chức buổi điều trần cho vụ này.

VÀ HÔM NAY, ngày ____ tháng _____, 20 ____, tòa án có thẩm quyền đối với các bên và sự vụ này, LỆNH, PHÁN QUYẾT VÀ QUYẾT ĐỊNH như sau:

- Bằng Thỏa thuận
- Bằng Thỏa thuận không có Thừa nhận
- Sau Buổi Điều trần mà bị đơn đã không đến dự
- Sau một buổi điều trần và Tòa quyết định
- Một cách Mặc định
- Thẻ theo Xét xử của Tòa án Tiểu bang
- Thẻ theo thỉnh cầu Xử Tội Kinh Mạt đã vào án
- Thẻ theo thỉnh cầu Mở rộng/Sửa đổi đã vào án _____

Bất kể lệnh này đã được đưa ra như thế nào thì nó cũng là lệnh tối hậu của tòa cần phải được tuân hành hoàn toàn theo đúng Luật Bảo vệ Chống Lạm dụng.

Yêu cầu của Nguyên đơn về lệnh bảo vệ tối hậu đã được chấp nhận.

[] 1. Bị Đơn không được hành hạ, theo đuổi, quấy nhiễu, hăm dọa hoặc cố ý sử dụng vũ lực có thể dễ gây thương tích thân thể cho Nguyên Đơn hoặc người nào khác được bảo vệ tại mọi nơi có mặt.

[] 2. Bị Đơn bị trục xuất hoàn toàn và không được lui tới nơi cư ngụ tại

(Địa chỉ thông thường nơi Bị Đơn không được lui tới)

or any other residence where Plaintiff or any other person protected under this order may live. Exclusive possession of the residence is granted to Plaintiff. Defendant shall have no right or privilege to enter or be present on the premises of Plaintiff or any other person protected under this order.

On _____
(date and time)

Defendant may enter the residence to retrieve his/her clothing and other personal effects, provided that Defendant is in the company of a law enforcement officer or sheriff when such retrieval is made.

3. Except as provided in any paragraph addressing temporary custody set forth in this order, Defendant is prohibited from having ANY CONTACT with Plaintiff, either directly or indirectly, or any other person protected under this order at any location, including but not limited to any contact at Plaintiff's school, business, or place of employment. Defendant is specifically ordered to stay away from the following locations for the duration of this order:

4. Except as provided in any paragraph addressing the temporary custody set forth in this order, Defendant shall not contact Plaintiff, or any other person protected under this order, by telephone or by any other means, including through third persons.

5. Temporary custody of the minor children, (*names and birthdates*)

shall be as follows:

Check all that apply:

(State to whom primary physical custody is awarded; state terms of partial custody or visitation, if any)

There is a current custody order as to the children of the parties:

(County Court and docket number)

hoặc bất kỳ nơi cư ngụ nào khác mà Nguyên đơn hay bất kỳ người nào khác được lệnh này bảo vệ đang sinh sống. Trọn quyền sở hữu nơi cư ngụ được dành cho Nguyên Đơn. Bị Đơn không được quyền hoặc ưu quyền vào hay có mặt trong khu vực nhà của Nguyên Đơn hoặc bất kỳ người nào khác được bảo vệ chiếu theo lệnh này.

Vào _____
(ngày và giờ)

Bị Đơn có thể vào nơi cư ngụ để lấy quần áo và vật dụng cá nhân khác của mình với điều kiện là phải có cảnh sát quận hoặc nhân viên công lực đi kèm lúc đó.

3. Ngoại trừ nói trong đoạn về việc giám hộ tạm thời ghi trong lệnh này, Bị Đơn bị cấm MỌI TIẾP XÚC với Nguyên Đơn hoặc trực tiếp hay gián tiếp, hay bất kỳ người nào khác được bảo vệ chiếu theo lệnh này tại bất cứ nơi nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở mọi cuộc tiếp xúc tại trường học, cơ sở kinh doanh hoặc nơi làm việc của Nguyên Đơn. Cụ thể là Bị Đơn không được phép lui tới các địa điểm sau đây trong thời gian lệnh này có hiệu lực:

4. Ngoại trừ nói trong đoạn về việc giám hộ tạm thời ghi trong lệnh này, Bị Đơn không được tiếp xúc với Nguyên Đơn, hoặc bất kỳ người nào khác được bảo vệ chiếu theo lệnh này, bằng điện thoại hay phương tiện nào khác, kể cả thông qua các đệ tam nhân.

5. Giám hộ tạm thời trẻ vị thành niên, (*tên và ngày sinh*)

sẽ là như sau:

Hãy đánh dấu tất cả những gì là đúng:

(Hãy nêu ai là người được trao quyền giám hộ thực sự có ghi rõ các điều kiện giám hộ bán thời gian hoặc thăm viếng, nếu có)

Có lệnh giám hộ con cái còn hiệu lực của đôi bên:

(Tòa án Hạt và số sổ ghi án)

Custody petition is pending and scheduled for

(Date, time and location)

THIS ORDER SHALL NOT SUPERSEDE THE CURRENT CUSTODY ORDER

THIS ORDER SUPERSEDES ANY PRIOR ORDER RELATING TO CHILD CUSTODY

6. FIREARMS, OTHER WEAPONS AND AMMUNITION RESTRICTIONS

Check all that apply:

Defendant is prohibited from possessing, transferring or acquiring any firearms for the duration of this order.

Defendant shall relinquish to the sheriff the following firearms licenses owned or possessed by Defendant:

Defendant is directed to relinquish to the sheriff any firearm, other weapon or ammunition listed in Attachment A to the Final Order, which is incorporated herein by reference.

Defendant may relinquish any firearms, other weapons or ammunition to the Philadelphia Sheriff's Office, 100 S. Broad Street, 5th floor, Philadelphia, PA 19107. As an alternative, Defendant may either relinquish firearms, other weapons and ammunition to a third party provided Defendant and a third party first comply with all the requirements to obtain a safekeeping permit or relinquish firearms, other weapons and ammunition to a licensed firearms dealer for consignment sale, lawful transfer or safekeeping pursuant to 23 Pa. C.S.A. §6108.2(e). Defendant must relinquish any firearm, other weapon, ammunition or firearms license ordered to be relinquished no later than 24 hours after service of this order. Failure to timely relinquish any firearm, other weapon, ammunition or any firearm license order to be relinquished shall result in a violation of this order and may result in criminal conviction under the Uniform Firearms Act, 18 Pa. C.S.A. §6105.

7. Any firearm delivered to the sheriff or transferred to a licensed firearm dealer, or a qualified third party who satisfies the procedural and substantive requirements to obtain a safekeeping permit issued under 23 Pa. C.S.A. §6108.3 pursuant to this order or the temporary order shall not be returned to Defendant until further order of court or as otherwise provided by law.

8. The following additional relief is granted as authorized by §6108 of the Act:

Defendant is prohibited from stalking, as defined in 18 Pa C.S. §2709, or harassing, as defined in 18 Pa. C.S. §2709, the following family and household members of Plaintiff:

Đơn thỉnh cầu giám hộ chưa xét và dự định sẽ xét vào _____

(Ngày, giờ và địa điểm)

LỆNH NÀY SẼ KHÔNG THAY THẾ LỆNH GIÁM HỘ HIỆN THỜI

LỆNH NÀY SẼ THAY THẾ MỌI LỆNH TRƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TRÔNG NOM CON CÁI

6. CÁC HẠN CHẾ VỀ SÚNG, VŨ KHÍ VÀ ĐẠN ĐƯỢC KHÁC

Hãy đánh dấu tất cả những gì là đúng:

Bị Đơn bị cấm cất giữ, chuyển giao hoặc thủ đắc mọi loại súng trong thời gian hiệu lực của lệnh này.

Bị Đơn phải giao nộp cho quận trưởng cảnh sát tất cả loại súng và giấy phép giữ súng do Bị Đơn sở hữu và cất giữ.

Bị Đơn được chỉ thị giao cho quận trưởng cảnh sát mọi loại súng, vũ khí hoặc đạn dược khác ghi trong Phụ bản A của Lệnh Tối hậu, đã được đính kèm làm tham chiếu.

Bị đơn có thể giao nộp mọi thứ súng ống, vũ khí hoặc đạn dược khác cho Văn phòng Cảnh sát trưởng Philadelphia, 100 S. Broad Street, 5th floor, Philadelphia, PA 19107. Hoặc thay vào đó Bị Đơn có thể giao nộp súng ống, vũ khí và đạn dược khác cho một đệ tam nhân với điều kiện Bị đơn và đệ tam nhân trước hết phải tuân thủ mọi yêu cầu về xin giấy phép cất giữ hoặc giao nộp súng ống, vũ khí và đạn dược khác cho một nhà buôn súng có giấy phép để bán ủy thác, chuyển nhượng hoặc cất giữ hợp pháp thể theo 23 Pa. C.S.A. §6108.2(e). Bị đơn phải giao nộp mọi thứ súng ống, vũ khí hoặc đạn dược khác đã có lệnh giao nộp không quá 24 giờ sau khi nhận được lệnh này. Nếu không giao nộp đúng lúc mọi thứ súng ống, vũ khí, đạn dược khác sẽ là vi phạm lệnh này và có thể dẫn đến việc bị buộc tội hình theo Đạo Luật Đồng Nhất về Vũ khí, 18 Pa. C.S.A. §6105.

7. Mọi súng ống giao cho quận trưởng cảnh sát hoặc chuyển nhượng cho người bán súng có giấy phép, hay một một bên thứ ba đủ điều kiện theo đòi hỏi về thủ tục và quy định quyền hạn nhiệm vụ để xin cấp giấy phép giữ vũ khí chiếu theo điều 23 Pa. C.S.A. §6108.3 theo lệnh này hay lệnh tạm thời sẽ không được trả lại cho Bị đơn cho đến khi có lệnh tiếp theo của tòa hoặc theo qui định của pháp luật.

8. Phương thức bảo vệ bổ sung sau đây được chấp thuận theo §6108 của Đạo Luật:

Bị đơn bị cấm theo đuổi, như định nghĩa trong 18 Pa C.S. §2709, hoặc quấy rối, như định nghĩa trong 18 Pa. C.S. §2709, các thành viên sau đây trong gia đình và hộ gia đình của Nguyên đơn:

Name: Address: Relationship to Plaintiff:

[] Other relief: _____

[] 9. Defendant is directed to pay temporary support for:
[names of the persons for whom support is to be paid]

as follows: _____

(amount, frequency and other terms and conditions of the Support Order)

This order for support shall remain in effect until a final order is entered by this court. However, this order shall lapse automatically if Plaintiff does not file a complaint for support with the Domestic Relations Section of the court within two weeks of the date of this order. The amount of this temporary order does not necessarily reflect Defendant's correct support obligation, which shall be determined in accordance with the guidelines at the support hearing. Any adjustments in the final amount of support shall be credited, retroactive to this date, to the appropriate party.

[] 10. [] (a) The costs of this action are imposed on Defendant.

OR

[] (b) Upon a showing of good cause or finding that the Defendant is unable to pay, the costs of this action are waived.

[] (c) Because this order followed a contested proceeding, or a hearing at which the Defendant was not present, despite being served with a copy of the Petition for Protection from Abuse and notice of the date, time and place of the hearing, Defendant is ordered to pay an additional \$100 surcharge to the court, which shall be distributed in the manner set forth in 23 Pa. C.S.A. §6106(d). The surcharge is payable to the Clerk of Family Court within sixty (60) days from the date of the Order.

[] 11. Defendant shall pay \$_____ to Plaintiff by _____ as compensation for Plaintiff's _____
(date)
out-of-pocket losses, which are as follows:

[] An installment schedule is ordered as follows:

OR

Tên: Địa chỉ: Quan hệ với Nguyên đơn:

[] Phương thức bảo vệ khác: _____

[] 9. Bị Đơn được chỉ thị phải trả tiền cấp dưỡng tạm thời cho:
[tên của người cần nhận tiền cấp dưỡng]

như sau: _____

(số tiền, thời hạn, điều khoản và điều kiện khác của Lệnh Cấp Dưỡng)

Lệnh cấp dưỡng này sẽ có hiệu lực cho đến khi có một lệnh sau cùng của tòa án. Tuy nhiên lệnh này sẽ tự động vô hiệu nếu Nguyên Đơn không khiếu nại về tiền cấp dưỡng gửi đến Ban Liên Lạc Gia Đình (Domestic Relation Section) của tòa trong vòng hai tuần kể từ ngày của lệnh này. Số tiền của lệnh tạm này không nhất thiết phản ánh nghĩa vụ cấp dưỡng chính xác của Bị Đơn, tiền này được ấn định theo các nguyên tắc chỉ đạo tại cuộc điều trần về việc cấp dưỡng. Mọi điều chỉnh về số tiền cấp dưỡng sau cùng sẽ được trả hỏi tố cho bên thích hợp cho tới ngày hôm nay.

[] 10. [] (a) Bị Đơn phải trả chi phí của vụ kiện này
HOẶC

[] (b) Sau khi chứng minh được lý do chính đáng hoặc nếu thấy rằng Bị Đơn không có khả năng để trả, chi phí của vụ kiện này sẽ được miễn trả.

[] (c) Vì lệnh này tiếp nối một thủ tục tranh chấp, hoặc một cuộc điều trần mà Bị Đơn vắng mặt, mặc dù đã có gửi đến một bản sao của Đơn Xin Bảo Vệ Khỏi Sự Lạm Dụng và thông báo về ngày, giờ và địa điểm của cuộc điều trần, Bị Đơn được lệnh phải trả một phụ phí cho Tòa là \$100, tiền này phải được cấp theo cách ghi trong điều 23 Pa. C.S.A. §6106(d). Phụ phí này phải được trả cho Lục Sự Tòa Án Gia Đình trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ khi có Lệnh này.

[] 11. Bị đơn phải trả \$_____ cho Nguyên Đơn, thời hạn chót là _____ đền bù các thiệt hại mà Nguyên Đơn _____
(ngày)
phải tự bồi tiền túi ra cho các thiệt hại như sau:

[] Một thời hạn trả góp do Tòa ra lệnh như sau:

HOẶC

Plaintiff is granted leave to present a petition, with appropriate notice to defendant, to

Nguyên Đơn được cho phép xuất trình một đơn xin, với thông báo thích hợp cho Bị Đơn, gửi đến

(insert name of the Judge or court to which the petition should be presented)

(ghi tên của Thẩm phán hoặc Tòa nơi đơn xin được xuất trình)

requesting recovery of out-of-pocket losses. The Petition shall include an exhibit itemizing all claimed out-of-pocket losses, copies of all bills and estimates of repair, and an order scheduling a hearing. No fee shall be required by the Prothonotary's office for the filing of this petition.

để xin hoàn lại các thiệt hại mà Nguyên Đơn phải bỏ tiền túi ra cho các chi phí. Đơn Xin phải gồm có một phụ bản liệt kê chi tiết từng khoản thiệt hại mà Nguyên Đơn phải tự bỏ tiền túi ra và muốn đòi lại, bản sao tất cả biên nhận và ước lượng sửa chữa, và lệnh dự trù cho cuộc điều trần. Không phải trả chi phí chứng nhận của phòng lục sự tòa để nộp đơn này.

12. THIS ORDER SUPERSEDES ANY PRIOR PROTECTION FROM ABUSE ORDER OBTAINED BY THE SAME PLAINTIFF AGAINST THE SAME DEFENDANT.

12. LỆNH NÀY THAY THẾ MỌI LỆNH BẢO VỆ TRƯỚC VỀ VIỆC LẠM DỤNG DO CHÍNH NGUYÊN ĐƠN NÀY XIN ĐỂ CHỐNG LẠI CHÍNH BỊ ĐƠN NÀY.

13. All provisions of this order shall expire (Check one):

13. Tất cả điều khoản của lệnh này sẽ hết hạn (hãy đánh dấu vào một lựa chọn):

in _____, on _____
(days or months) *(date)*
OR

sau _____, vào _____
(ngày hay tháng) *(ngày)*
HOẶC

in three years on _____
(date)

sau 3 năm vào _____
(ngày)

NOTICE TO THE DEFENDANT

VIOLATION OF THIS ORDER MAY RESULT IN YOUR ARREST ON THE CHARGE OF INDIRECT CRIMINAL CONTEMPT WHICH IS PUNISHABLE BY A FINE OF UP TO \$1000 AND/OR A JAIL SENTENCE OF UP TO SIX MONTHS. 23 Pa. C.S.A. §6114. VIOLATION MAY ALSO SUBJECT YOU TO PROSECUTION AND CRIMINAL PENALTIES UNDER THE PENNSYLVANIA CRIME CODE. A VIOLATION OF THIS ORDER MAY RESULT IN THE REVOCATION OF THE SAFEKEEPING PERMIT, WHICH WILL REQUIRE THE IMMEDIATE RELINQUISHMENT OF YOUR FIREARMS, OTHER WEAPONS AND AMMUNITION TO THE SHERIFF. PLAINTIFF'S CONSENT TO CONTACT BY DEFENDANT SHALL NOT INVALIDATE THIS ORDER WHICH CAN ONLY BE MODIFIED THROUGH THE FILING OF APPROPRIATE COURT PAPERS FOR THAT PURPOSE AND BY FURTHER ORDER OF COURT. 23 Pa. C.S.A. §6108.

THIS ORDER IS ENFORCEABLE IN ALL FIFTY (50) STATES, THE DISTRICT OF COLUMBIA, TRIBAL LANDS, US TERRITORIES AND THE COMMONWEALTH OF PUERTO RICO UNDER THE VIOLENCE AGAINST WOMEN ACT, 18 U.S.C. §2265. IF YOU TRAVEL OUTSIDE OF THE STATE AND INTENTIONALLY VIOLATE THIS ORDER, YOU MAY BE SUBJECT TO FEDERAL CRIMINAL PROCEEDINGS UNDER THAT ACT. 18 U.S.C. §2261-2262. IF YOU POSSESS A FIREARM OR ANY AMMUNITION WHILE THIS ORDER IS IN EFFECT, YOU MAY BE CHARGED WITH A FEDERAL OFFENSE EVEN IF THIS PENNSYLVANIA ORDER DOES NOT EXPRESSLY PROHIBIT YOU FROM POSSESSING FIREARMS OR AMMUNITION. 18 U.S.C. §922(g)(8).

THÔNG BÁO CHO BỊ ĐƠN

VI PHẠM LỆNH NÀY CÓ THỂ KHIẾN QUÝ VỊ BỊ BẮT VÌ TỘI KHINH MẠT HÌNH SỰ GIÁN TIẾP, CÓ THỂ BỊ PHẠT TIỀN TỐI \$1000 VÀ/HOẶC BỊ TÙ TỐI 6 THÁNG, 23 Pa. C.S.A. §6114. VIỆC VI PHẠM CŨNG CÓ THỂ KHIẾN QUÝ VỊ BỊ TRUY TỐ VÀ XỬ PHẠT HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ PENNSYLVANIA. VI PHẠM LỆNH NÀY CÓ THỂ DẪN ĐẾN SỰ THU HỒI GIẤY PHÉP CẤT GIỮ, VÀ KHI ĐÓ QUÝ VỊ SẼ PHẢI LẬP TỨC NỘP CHO CẢNH SÁT TRƯỞNG SÚNG VÀ MỌI THỨ VŨ KHÍ ĐẠN ĐƯỢC KHÁC. VIỆC NGUYÊN ĐƠN CHẤP NHẬN CHO BỊ ĐƠN LIÊN HỆ KHÔNG LÀM CHO LỆNH NÀY MẤT HIỆU LỰC. LỆNH NÀY CHỈ CÓ THỂ ĐƯỢC THAY ĐỔI BẰNG CÁCH ĐIỀN MỘT SỐ GIẤY TỜ THÍCH HỢP CỦA TÒA ÁN NHẪM MỤC ĐÍCH ĐÓ VÀ MỘT LỆNH KHÁC CỦA TÒA. 23 Pa. C.S.A. §6108.

LỆNH NÀY ĐƯỢC TUÂN HÀNH TRONG TẤT CẢ NĂM MƯƠI (50) TIỂU BANG, QUẬN COLUMBIA, ĐẤT ĐẠI BỘ TỘC, CÁC LÃNH THỔ HỢP CHUNG QUỐC VÀ QUỐC ĐẢO PUERTO RICO THEO LUẬT BẠO HÀNH PHỤ NỮ, 18 U.S.C. §2265. NẾU QUÝ VỊ ĐI RA NGOÀI TIỂU BANG VÀ CÓ TÌNH VI PHẠM LỆNH NÀY THÌ QUÝ VỊ CÓ THỂ BỊ TÒA HÌNH SỰ LIÊN BANG TRUY TỐ THEO ĐIỀU LUẬT ĐÓ. 18 U.S.C. § 2261-2262. NẾU QUÝ VỊ TÀNG TRỪ SÚNG HOẶC BẤT KỶ VŨ KHÍ NÀO KHÁC TRONG KHI LỆNH NÀY VẪN ĐANG CÓ HIỆU LỰC THÌ QUÝ VỊ CÓ THỂ BỊ BUỘC TỘI PHẠM LUẬT LIÊN BANG NGAY CẢ KHI LỆNH TÒA PENNSYLVANIA NÀY KHÔNG NÓI RÕ LÀ CẤM QUÝ VỊ TÀNG TRỪ SÚNG HOẶC ĐẠN ĐƯỢC. 18 U.S.C. §922 (g)(8).

NOTICE TO SHERIFF, POLICE AND LAW ENFORCEMENT OFFICIALS

The police and sheriff who have jurisdiction over Plaintiff's residence OR any location where a violation of this order occurs OR where Defendant may be located shall enforce this order. The court shall have jurisdiction over any indirect criminal contempt proceeding, either in the county where the violation occurred or where this protective order was entered. An Arrest for violation of paragraphs 1 through 7 of this order may be without warrant, based solely on probable cause, whether or not the violation is committed in the presence of the police or any sheriff. 23 Pa. C.S.A. §6113.

Subsequent to an arrest, and without the necessity of a warrant, the police officer or sheriff shall seize all firearms, other weapons and ammunition in Defendant's possession that were used or threatened to be used during the violation of the protection order or during prior incidents of abuse and any other firearms in Defendant's possession. The _____

(insert the appropriate name or title)

shall maintain possession of firearms, other weapons or ammunition until further order of the court.

When Defendant is placed under arrest for violation of the order, Defendant shall be taken to the appropriate authority or authorities before whom Defendant is to be arraigned. A "Complaint for Indirect Criminal Contempt" shall then be completed and signed by the police officer, sheriff OR Plaintiff. Plaintiff's presence and signature are not required to file this complaint.

If sufficient grounds for violation of this order are alleged, Defendant shall be arraigned, bond set, if appropriate and both parties given notice of the date of hearing.

THÔNG BÁO CHO QUẬN TRƯỞNG CẢNH SÁT, VIÊN CHỨC CẢNH SÁT HOẶC NHÂN VIÊN CÔNG LỰC

Cảnh sát và quận trưởng cảnh sát có thẩm quyền pháp lý đối với nơi cư ngụ của Nguyên Đơn HOẶC mọi nơi nào xảy ra một vi phạm của lệnh này HOẶC nơi Bị Đơn có thể đang có mặt, phải thi hành lệnh này. Tòa sẽ có thẩm quyền pháp lý về mọi hành động gián tiếp khinh蔑 lệnh toà, dù ở trong quận nơi xảy ra sự vi phạm hoặc nơi nào phát xuất lệnh bảo vệ này. Việc bắt giữ vì vi phạm các đoạn 1 đến 7 của lệnh này có thể không cần có trát lệnh, chỉ căn cứ vào lý do có thể có, dù việc vi phạm xảy ra trước mặt cảnh sát hoặc bất kỳ giới chức pháp lý nào hay không. 23 Pa. C.S.A. §6113.

Sau khi bị bắt giữ, và không cần có trát lệnh, nhân viên cảnh sát hoặc viên chức pháp lý sẽ tịch thu súng ống, vũ khí khác và đạn dược do Bị Đơn cất giữ đã được sử dụng hoặc dọa sử dụng trong lúc vi phạm lệnh bảo vệ hay trong các vụ lạm dụng trước, và bất kỳ súng ống nào Bị đơn có. Người _____

(ghi vào tên hoặc chức vụ thích hợp)

sẽ cất giữ súng ống, vũ khí khác hoặc đạn dược cho đến khi có lệnh sau này của tòa.

Khi bị bắt giữ vì vi phạm lệnh này, Bị Đơn sẽ được giao cho nhà chức trách có thẩm quyền, nơi đây Bị Đơn sẽ được cho biết về các cáo buộc. Mẫu "Khiếu Nại về Gián Tiếp Kinh Mạt Lệnh Tòa Hình Sự" sau đó sẽ được điền vào và có chữ ký của nhân viên cảnh sát, viên chức pháp lý HOẶC Nguyên Đơn. Sự hiện diện và chữ ký của Nguyên Đơn không cần thiết để làm đơn khiếu nại này.

Nếu có đủ bằng chứng viện dẫn về vi phạm lệnh này, Bị Đơn sẽ được cho biết về sự cáo buộc, đóng tiền tại ngoại nếu thích hợp và cả hai bên đều được thông báo về ngày điều trần.

BY THE COURT/ TẠI TÒA:

Judge / Quan tòa

Date / Ngày

If entered pursuant to the consent of Plaintiff and Defendant:
Nếu được ghi vào thể theo sự đồng ý của Nguyên Đơn và Bị Đơn:

(Plaintiff's signature / Chữ ký của Nguyên Đơn)

(Defendant's signature / Chữ ký của Bị Đơn)

(Attorney for the Plaintiff / Luật sư bên Nguyên Đơn)
Signature / ký tên

(Attorney for the Defendant / Luật sư bên Bị Đơn)
Signature / ký tên

IN THE COURT OF COMMON PLEAS OF PHILADELPHIA COUNTY
TẠI TOÀ XÉT XỬ RỘNG QUYỀN HẠT PHILADELPHIA

_____,
Plaintiff / Nguyên đơn
Đối Tụng
_____,
Defendant / Bị đơn

: FAMILY DIVISION
: BAN GIA ĐÌNH
:
: DOCKET NO. _____
: SỐ GHI ÁN SỐ

**ATTACHMENT A TO FINAL ORDER
PHỤ BẢN A CỦA LỆNH TỐI HẬU**

**FIREARMS, OTHER WEAPONS AND AMMUNITION INVENTORY
KIỂM KÊ SÚNG, CÁC VŨ KHÍ VÀ ĐẠN DƯỢC KHÁC**

It is hereby ordered that Defendant relinquish the following firearms, other weapons and ammunition to the sheriff:
Nay lệnh cho Bị đơn trao lại súng, các vũ khí và đạn dược khác dưới đây cho quận trưởng cảnh sát:

<u>Firearm/Other Weapons/Ammunition/Location</u>	<u>Súng/Vũ khí/Đạn dược khác /Địa điểm</u>
1. _____/_____	_____/_____
2. _____/_____	_____/_____
3. _____/_____	_____/_____
4. _____/_____	_____/_____
5. _____/_____	_____/_____
6. _____/_____	_____/_____
7. _____/_____	_____/_____
8. _____/_____	_____/_____
9. _____/_____	_____/_____
10. _____/_____	_____/_____

All firearms, other weapons and ammunition owned or possessed by Defendant.
Tất cả các súng, vũ khí và đạn dược khác mà Bị đơn sở hữu.

BY THE COURT/ BỞI TÒA ÁN:

Judge/ Quan tòa

Date/ Ngày

Note: This attachment will be withheld from public inspection in accordance with 23 Pa. C.S.A. §6108(a)(7)(v).
Lưu ý: Phụ bản này sẽ không được trình cho thanh tra chính quyền chiếu theo 23 Pa. C.S.A. §6108(a)(7)(v).